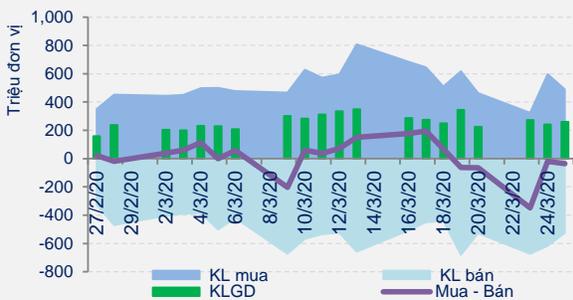
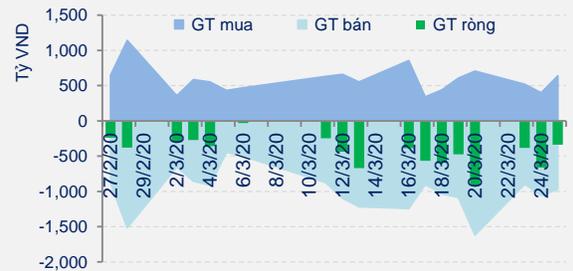


# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 25/3/2020

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	690.25	100.09
% Thay đổi	↑ 4.71%	↑ 3.24%
KLGD (CP)	260,135,210	48,720,873
GTGD (tỷ đồng)	4,646.34	430.79
Tổng cung (CP)	526,243,470	72,414,100
Tổng cầu (CP)	489,739,400	72,996,900

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	40,770,930	3,623,339
KL mua (CP)	26,309,140	419,800
GTmua (tỷ đồng)	637.15	3.44
GT bán (tỷ đồng)	974.21	25.26
GT ròng (tỷ đồng)	(337.06)	(21.82)

**Tương quan cung cầu HOSE**

**Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE**


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 3.27%	10.2	1.9	2.8%
Công nghiệp	↑ 1.64%	10.0	1.9	13.0%
Dầu khí	↑ 6.38%	9.2	1.3	2.6%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 3.22%	12.5	3.0	4.2%
Dược phẩm và Y tế	↑ 3.60%	11.4	2.0	0.9%
Hàng Tiêu dùng	↑ 3.53%	12.8	3.2	26.1%
Ngân hàng	↑ 5.31%	8.2	1.6	21.5%
Nguyên vật liệu	↑ 2.34%	11.3	1.5	9.7%
Tài chính	↑ 5.46%	12.1	2.5	15.5%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 5.17%	9.1	1.7	3.7%
VN - Index	↑ 4.71%	10.2	2.3	122.0%
HNX - Index	↑ 3.24%	8.3	1.3	-22.0%

## ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường hồi phục mạnh trong phiên hôm nay với thanh khoản có sự suy giảm. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 31,04 điểm (+4,71%) lên 690,25 điểm; HNX-Index tăng 3,14 điểm (+3,24%) lên 100,09 điểm. Thanh khoản trên hai sàn suy giảm so với phiên trước đó và thấp hơn mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 5.325 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 319 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm tới 1.885 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 456 mã tăng, 94 mã tham chiếu, 177 mã giảm. Thị trường giao dịch với sắc xanh trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay nhờ lực cầu xuất hiện từ đầu phiên và được duy trì cho đến phiên chiều giúp cho chỉ số VN-Index kết phiên ở mức cao nhất. Nhóm cổ phiếu trụ cột thu hút được dòng tiền và đồng loạt tăng mạnh trong phiên hôm nay, có thể kể đến như VIC (+7%), VCB (+6,9%), VNM (+6,9%), GAS (+6,9%), BID (+5,1%), VHM (+6,9%), CTG (+6,8%), SAB (+3,9%), TCB (+3,1%), VJC (+0,6%)... giúp thị trường hồi phục mạnh mẽ.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Phố Wall hồi phục mạnh trong phiên đêm qua với việc chỉ số Dow Jones có phiên tăng mạnh nhất kể từ 1933 đến nay. Kỳ vọng của nhà đầu tư về việc Mỹ thông qua gói cứu trợ kinh tế và thực tế là việc này đã diễn ra vào khoảng giữa trưa nay theo giờ Việt Nam đã giúp tâm lý nhà đầu tư trên toàn cầu được cải thiện. VN-Index tăng điểm mạnh nhất kể từ 2009 đến nay. Tuy nhiên, thanh khoản khớp lệnh lại có sự suy giảm nhẹ và thấp hơn mức trung bình 20 phiên cho thấy phiên hồi chỉ mang tính kỹ thuật và đà hồi phục khó có thể duy trì lâu. Khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh với khoảng hơn 350 tỷ đồng trên hai sàn là điểm tiêu cực cần chú ý. Trên thị trường phái sinh, hợp đồng tương lai VN30 tháng 4 tăng yếu hơn so với chỉ số cơ sở VN30, qua đó chuyển từ basis dương sang basis âm 4,01 điểm cho thấy nhà đầu tư nghiêng về khả năng thị trường sẽ điều chỉnh trong ngắn hạn. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 26/3, VN-Index có thể sẽ giảm điểm trở lại với ngưỡng kháng cự và hỗ trợ gần nhất quanh 700 điểm và 640 điểm (trendline nối các đáy từ đầu 2009 đến nay). Nhà đầu tư nếu đang có tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục nên tận dụng những nhịp hồi phục về ngưỡng kháng cự quanh 700 điểm (trendline nối các đáy từ đầu 2012 đến nay) nhằm hạ dần tỷ trọng. Đối với những nhà đầu tư có khẩu vị rủi ro cao và đang có tỷ trọng tiền mặt lớn có thể canh những nhịp thị trường giảm về ngưỡng hỗ trợ tiếp theo quanh 640 điểm (trendline nối các đáy từ 2009 đến nay) để bắt đáy thăm dò một phần nhỏ tỷ trọng danh mục.

# MARKET LENS

 Phiên giao dịch ngày: **25/3/2020**

## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

### VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong toàn bộ thời gian phiên giao dịch hôm nay nhờ lực cầu gia tăng từ đầu phiên và được duy trì cho đến hết phiên, giúp chỉ số này kết phiên ở mức cao nhất. Kết phiên, VN-Index tăng 31,04 điểm (+4,71%) lên 690,25 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VIC tăng 5.000 đồng, VCB tăng 4.000 đồng, VNM tăng 5.900 đồng. Ở chiều ngược lại, BHN giảm 2.900 đồng.

### HNX-Index:

HNX-Index cũng tăng điểm trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay nhờ lực cầu gia tăng từ đầu phiên và tuyệt suất cho đến cuối phiên, với mức cao nhất trong phiên tại 100,436 điểm. Trong phiên chiều, lực bán nhẹ xuất hiện thu hẹp mức tăng của chỉ số. Kết phiên, HNX-Index tăng 3,14 điểm (+3,24%) lên 100,09 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 900 đồng, SHB tăng 800 đồng, VCS tăng 2.100 đồng. Ở chiều ngược lại, VIF giảm 500 đồng.

## GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 337,47 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 15,4 triệu cổ phiếu. MSN là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 94,3 tỷ đồng tương ứng với 1,9 triệu cổ phiếu, tiếp theo là SVC với 54,6 tỷ đồng tương ứng với 1,2 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VNM là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 38 tỷ đồng tương ứng với 418 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 21,99 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 3,2 triệu cổ phiếu. PVS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 11,1 tỷ đồng tương ứng với 1 triệu cổ phiếu, tiếp theo là TNG với 8,2 tỷ đồng tương ứng với 905 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, TIG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 602 triệu đồng tương ứng với 130 nghìn cổ phiếu.

## TIN KINH TẾ VĨ MÔ - ĐẦU TƯ

### Nhà Trắng và Thượng viện Mỹ đạt thỏa thuận cho gói kích thích 2.000 tỷ USD lúc nửa đêm

Nhà Trắng và các nhà lãnh đạo Thượng viện Mỹ vừa đạt một thỏa thuận đột phá về gói cứu trợ virus corona trị giá 2.000 tỷ USD lúc đầu giờ sáng ngày 25/3 theo giờ địa phương.

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

### VN-Index:



VN-Index hồi phục mạnh trong phiên hôm nay nhưng chỉ số vẫn kết phiên dưới ngưỡng tâm lý 700 điểm, khối lượng khớp lệnh giảm nhẹ so với phiên trước đó và thấp hơn mức trung bình 20 phiên với 210 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 790 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 880 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 955 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 26/3, VN-Index có thể sẽ giảm điểm trở lại với ngưỡng kháng cự và hỗ trợ gần nhất quanh 700 điểm và 640 điểm (trendline nối các đáy từ đầu 2009 đến nay).

### HNX-Index:



HNX-Index hồi phục mạnh trong phiên hôm nay và chỉ số hiện kết phiên trên ngưỡng tâm lý 100 điểm, khối lượng khớp lệnh suy giảm so với phiên trước đó và thấp hơn mức trung bình 20 phiên với 43 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 105 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 105 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 104 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 26/3, HNX-Index có thể sẽ giảm điểm trở lại với ngưỡng hỗ trợ gần nhất quanh 100 điểm.



## TIN TRONG NƯỚC

**Giá vàng trong nước giảm**

Tại thời điểm 15 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 46,6 - 47,05 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), không đổi ở chiều mua vào và giảm 550.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

**Tỷ giá trung tâm giảm 10 đồng**

Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) sáng 25/3 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 23.250 VND/USD, giảm 10 đồng so với hôm qua.

## TIN THẾ GIỚI

**Giá vàng thế giới giảm**

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 11,1 USD/ounce tương ứng với 0,67% xuống 1.650,45 USD/ounce.

**Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm**

Tính tới 15 giờ, chỉ số USD Index (DXY) giảm 0,877 điểm tương ứng 0,86% xuống 101,350 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,0840 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,1915 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 111,32 JPY.

**Giá dầu thế giới tăng**

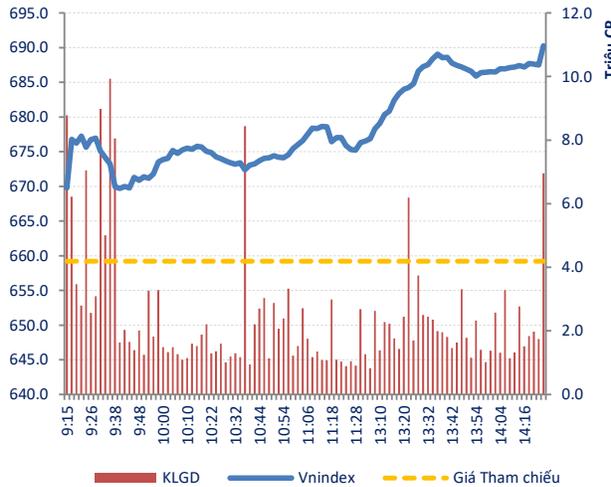
Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,65 USD tương ứng 2,71% lên 24,66 USD/thùng.

**Chứng khoán Mỹ hồi phục mạnh**

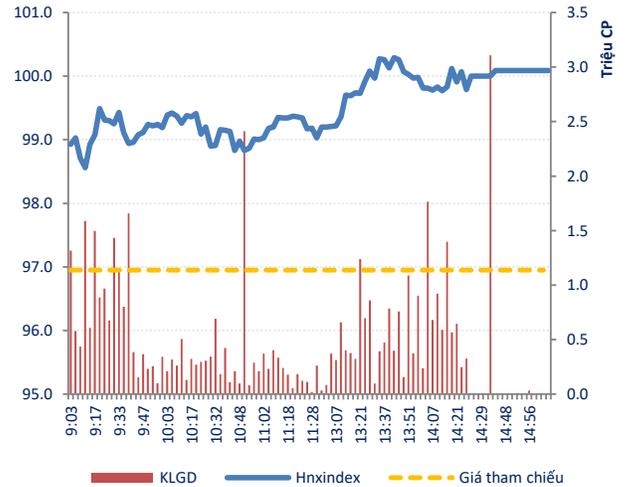
Kết thúc phiên giao dịch ngày 24/3, chỉ số Dow Jones tăng 2.112,98 điểm tương ứng 11,37% lên 20.704,91 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 557,18 điểm tương ứng 8,12% lên 7.417,86 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 209,93 điểm tương ứng 9,38% lên 2.447,33 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

KLGD và VN-Index trong phiên



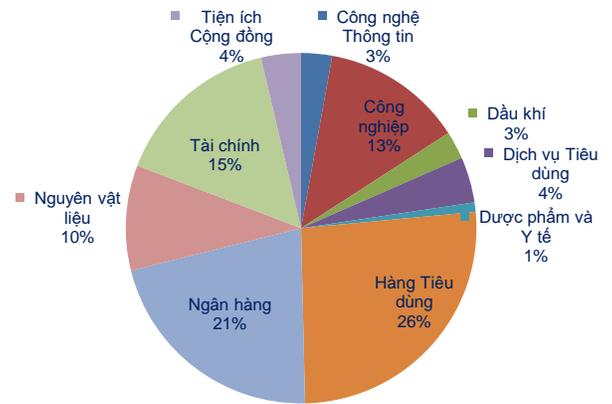
KLGD và HNX-Index trong phiên



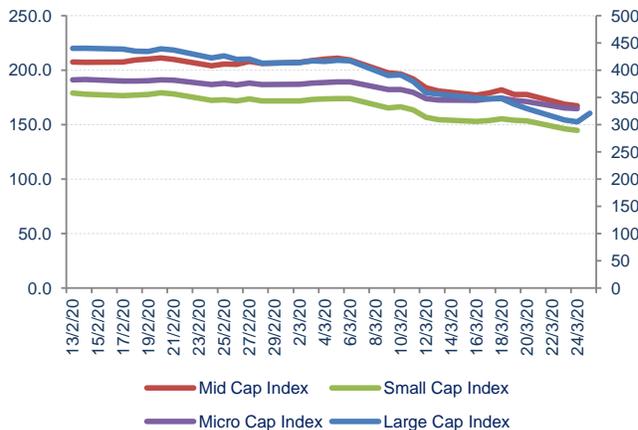
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



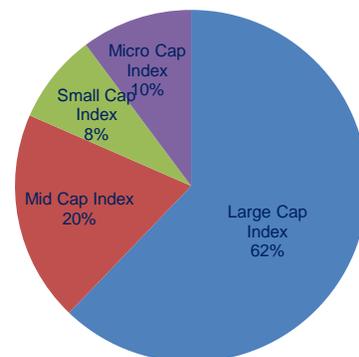
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ      Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ  
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ      Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



## HOSE

## HNX

## Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	ITA	760,500	VRE	2,081,880
2	NLG	732,240	MSN	1,922,610
3	DLG	494,560	STB	1,719,420
4	VNM	417,560	CII	1,718,200
5	KSB	337,340	SVC	1,220,600

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	TIG	129,800	KLF	1,299,300
2	BVS	15,100	PVS	1,041,600
3	SDT	14,500	TNG	904,541
4	HUT	5,800	SHS	56,400
5	CEO	5,000	SHB	35,900

## Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ROS	4.54	4.29	↓ -5.51%	14,039,260
AMD	3.91	3.64	↓ -6.91%	13,307,930
MSN	49.10	49.10	→ 0.00%	13,092,290
STB	8.80	9.11	↑ 3.52%	9,894,240
HAI	3.67	3.42	↓ -6.81%	8,525,000

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	11.90	12.70	↑ 6.72%	6,107,554
KLF	1.90	1.80	↓ -5.26%	4,986,422
ACB	19.60	20.50	↑ 4.59%	4,330,399
PVS	10.20	10.60	↑ 3.92%	4,271,093
NVB	8.40	8.60	↑ 2.38%	3,550,210

## Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VIC	71.50	76.50	5.00	↑ 6.99%
NBB	18.60	19.90	1.30	↑ 6.99%
CSM	13.60	14.55	0.95	↑ 6.99%
PVT	7.60	8.13	0.53	↑ 6.97%
ELC	4.30	4.60	0.30	↑ 6.98%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PVX	0.70	0.80	0.10	↑ 14.29%
DNY	2.00	2.20	0.20	↑ 10.00%
L35	8.00	8.80	0.80	↑ 10.00%
ITQ	2.00	2.20	0.20	↑ 10.00%
VMS	5.10	5.60	0.50	↑ 9.80%

## Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VPS	9.58	8.91	-0.67	↓ -6.99%
VSI	22.90	21.30	-1.60	↓ -6.99%
UIC	35.85	33.35	-2.50	↓ -6.97%
FDC	9.17	8.53	-0.64	↓ -6.98%
QCG	7.65	7.12	-0.53	↓ -6.93%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KVC	0.90	0.80	-0.10	↓ -11.11%
FID	1.00	0.90	-0.10	↓ -10.00%
NBW	36.00	32.40	-3.60	↓ -10.00%
TMB	10.00	9.00	-1.00	↓ -10.00%
LM7	9.00	8.10	-0.90	↓ -10.00%

(\*) Giá điều chỉnh



## Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ROS	14,039,260	3.0%	314	13.7	0.4
AMD	13,307,930	3250.0%	231	15.8	0.3
MSN	13,092,290	12.9%	4,766	10.3	1.3
STB	9,894,240	9.6%	1,361	6.7	0.6
HAI	8,525,000	0.4%	49	69.4	0.3

## Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	6,107,554	14.0%	1,642	7.7	1.0
KLF	4,986,422	0.7%	72	25.1	0.2
ACB	4,330,399	24.6%	3,693	5.6	1.2
PVS	4,271,093	5.8%	1,529	6.9	0.4
NVB	3,550,210	1.1%	114	75.4	0.8

## Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	↑ 7.0%	6.8%	2,224	34.4	3.4
NBB	↑ 7.0%	16.4%	3,652	5.4	0.9
CSM	↑ 7.0%	4.3%	506	28.7	1.2
PVT	↑ 7.0%	12.6%	2,421	3.4	0.5
ELC	↑ 7.0%	3.8%	600	7.7	0.3

## Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PVX	↑ 14.3%	-11.6%	(496)	-	1.1
DNY	↑ 10.0%	-263.2%	(11,597)	-	-
L35	↑ 10.0%	0.6%	93	94.9	0.6
ITQ	↑ 10.0%	0.3%	31	70.1	0.2
VMS	↑ 9.8%	4.3%	707	7.9	0.3

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
ITA	760,500	0.9%	106	19.7	0.2
NLG	732,240	16.7%	3,793	5.2	1.0
DLG	494,560	3.0%	350	5.0	0.2
VNM	417,560	37.8%	6,078	15.1	5.8
KSB	337,340	29.0%	6,252	2.1	0.5

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
TIG	129,800	10.8%	1,448	3.2	0.4
BVS	15,100	7.7%	1,876	4.6	0.3
SDT	14,500	0.9%	181	15.5	0.1
HUT	5,800	1.7%	199	8.5	0.1
CEO	5,000	14.6%	2,176	3.0	0.6

## Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	258,756	6.8%	2,224	34.4	3.4
VCB	229,950	25.9%	4,991	12.4	2.8
VHM	194,410	37.7%	6,367	9.3	3.5
VNM	160,207	37.8%	6,078	15.1	5.8
BID	133,531	12.7%	2,377	14.0	1.7

## Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	33,959	24.6%	3,693	5.6	1.2
SHB	22,293	14.0%	1,642	7.7	1.0
VCG	10,822	8.7%	1,555	15.8	1.6
VCS	8,720	45.6%	8,958	6.1	2.5
PVI	6,448	9.3%	2,849	9.8	0.9

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
NKG	2.32	1.6%	260	17.8	0.3
TCH	2.08	12.3%	1,527	12.0	1.4
HVG	1.92	-56.0%	(3,383)	-	1.9
ROS	1.88	3.0%	314	13.7	0.4
SBT	1.72	4.9%	589	20.2	1.0

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
MBG	2.53	4.6%	451	14.6	0.6
QNC	2.44	86.0%	2,142	1.0	0.6
SHS	2.19	11.2%	1,347	4.9	0.5
ACM	2.12	0.0%	4	124.9	0.1
ART	2.07	7.3%	819	3.1	0.2



Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

Chịu trách nhiệm nội dung:

**P.Trường phòng: Ngô Thế Hiền**  
[hien.nth@shs.com.vn](mailto:hien.nth@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành**  
[thanh.nk@shs.com.vn](mailto:thanh.nk@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng**  
[thang.nd@shs.com.vn](mailto:thang.nd@shs.com.vn)

*Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.*

*Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.*

*SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.*

*Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation*

---

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**Trụ sở chính tại Hà Nội**

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,  
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,  
Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: 84.24.38181888  
Fax: 84.24.38181688

**Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,  
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,  
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM  
Tel: 84.28.39151368  
Fax: 84.28.39151369

**Chi nhánh Đà Nẵng**

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,  
Số 03 Lê Đình Lý, P.Vĩnh Trung  
Q.Thanh Khê, Đà Nẵng  
Tel: 84.236.3525777  
Fax: 84.236.3525779

---